

Số: 14/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Thôn G, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Chị Nông Thị Thu P, sinh năm 1991 - Địa chỉ: Thôn G, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Đ và chị Nông Thị Thu P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Đ và chị Nông Thị Thu P thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nông Thị Thu P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Phạm Kim H, sinh ngày 28/02/2013 và Phạm Anh D, sinh ngày 12/01/2020 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. *Về án phí*: Anh Phạm Văn Đ tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0002988 ngày 23/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Trả lại cho anh Phạm Văn Đ số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 8 - Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thái Nguyên
- UBND xã Xuân Dương, tỉnh Thái Nguyên (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tạ Huyền Trang